

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**

Bản án số: 406/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 03/4/2026

*V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại

Các Hội thẩm nhân dân:- Bà Trần Thị Kim Dung

- Bà Bùi Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân
khu vực 3 – Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội
xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 595/2025/TLST-
HNGĐ ngày 03/11/2025 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2026/QĐXXST-
HNGĐ ngày 17/3/2026 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1983 (*Có mặt*).

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, Thành phố Hà
Nội.

*** Bị đơn:** Anh **Bùi Thế S**, sinh năm 1976 (*Có mặt*).

Nơi đăng ký thường trú: Phòng 716, Nhà N Khu đô thị T, phường Y, Thành phố
Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số A ngách E Đ, tổ B, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án,
nguyên đơn chị Nguyễn Thu H trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S đã ly hôn
theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

số 107/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Về con chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S xác nhận có 01 con chung là cháu Bùi Minh K, sinh ngày 09/8/2015. Tại thời điểm ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu K cho anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng mỗi tháng. Hàng tháng, chị H có thực hiện việc gửi tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S. Ngoài ra, chị H cũng có mua thêm lương thực, thực phẩm và trang bị đồ dùng học tập, tư trang cá nhân cho cháu K.

Tuy nhiên, đến nay, chị H nhận thấy anh S không còn đủ điều kiện chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung vì các lý do sau đây:

- Anh Bùi Thế S không có công việc ổn định, thu nhập hàng tháng thấp và không đủ điều kiện về kinh tế để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Hiện nay, cháu Minh K đang sinh sống cùng bố và gia đình nội. Tuy nhiên, phần lớn cháu là do bà trông nom và chăm sóc. Bà nội cháu nhiều lần nói anh S không đưa tiền cho bà để nuôi dưỡng cháu nên bà bảo chị H gửi tiền nuôi con vào tài khoản cho bà. Hơn nữa, bà nội của cháu nhiều lần mắng và nói với cháu rằng chỉ cho cháu ở nhờ, bố S không có tiền nên bà đã già rồi mà vẫn phải nuôi cháu.

- Anh Bùi Thế S không có tài sản, nhà cửa nào đứng tên. Điều này thể hiện anh S không có đủ khả năng về kinh tế tự mình chăm sóc, nuôi dưỡng con.

- Anh S không quan tâm đến con, thường xuyên bỏ mặc con cho bà nội trông. Nhiều lần anh S mắng và đánh con thậm tệ, dẫn đến việc cháu K bị khủng hoảng về tâm lý. Khi anh S có bạn gái, anh S đã để bạn gái đánh, chửi cháu K nhiều lần. Khi cháu K được chị H đón, cháu đã nhiều lần khó chịu và kể cho chị H về những tổn thương tinh thần nặng nề mà cháu đang phải chịu đựng.

- Chị gái của anh S là chị V nhiều lần nói với chị H về việc anh S không chăm lo cho con, để cháu K cho bà nội một mình chăm sóc. Chị V cũng đề nghị chị H đưa cháu K về để chăm sóc. Bản thân chị V đã nhiều lần chứng kiến anh S đánh mắng cháu K.

Qua những lý do trên thể hiện anh S hoàn toàn không làm tròn trách nhiệm của một người cha. Anh S không có đủ điều kiện về kinh tế nhằm đảm bảo chăm lo, nuôi dưỡng cho cháu K một cuộc sống đầy đủ. Hơn nữa, việc anh S, bạn gái anh S thường xuyên mắng nhiếc, đánh đập cháu K khiến con bị khủng hoảng về tâm lý, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của con.

Trong khi đó, chị H là người có công việc ổn định, thu nhập hàng tháng khoảng 25 triệu đến 35 triệu đồng, có nhà cửa ổn định và có thời gian để tự mình chăm sóc, giáo dục con chung. Hơn nữa, theo mong muốn của cháu K, cháu rất muốn được về ở với chị H.

Với những lý do trên, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi cho chị được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Minh K để đảm bảo điều kiện và sự phát triển bình thường của cháu K. Chị H mong Tòa án xem xét giải quyết sớm để cháu K có cuộc sống ổn định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Khi chị H được nuôi cháu K, chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

*** Bị đơn anh Bùi Thế S trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 107/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Về con chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S xác nhận có 01 con chung là cháu Bùi Minh K, sinh ngày 09/8/2015. Tại thời điểm ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu K cho anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đến nay, chị H khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung anh S không đồng ý giao con chung là cháu Minh K cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng với những lý do sau đây:

- Chị Nguyễn Thu H không đảm bảo được cuộc sống tốt nhất cho cháu K. Hiện nay, cháu K đang sinh sống ổn định cùng với anh S, bà nội và chị gái (Là con riêng của anh S với vợ trước). Cháu K ngoan ngoãn, khỏe mạnh và được học hành đầy đủ. Trước khi ly hôn, anh S và chị H đã ly thân một thời gian ngắn. Trong khoảng thời gian đó, cháu K sinh sống cùng với mẹ và cháu đã bị viêm phổi phải nhập viện cấp cứu. Từ đó cho đến nay, anh S đón cháu K về để chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Sau khi ly hôn, anh S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K, chị H là người có nghĩa vụ chu cấp cho cháu K số tiền 3.000.000 đồng mỗi tháng. Tuy nhiên, một năm đầu sau khi ly hôn, chị H không chu cấp cho cháu K. Từ khi ly hôn đến nay, chị H mới chỉ chu cấp cho cháu mỗi tháng 2.000.000 đồng và chu cấp chưa đến 40 tháng. Khi chị H mua đồ đạc, tư trang cho con thì chị H cũng trừ vào tiền chu cấp.

Với những lý do trên thể hiện chị H là người mẹ thiếu trách nhiệm. Nếu anh S giao con cho chị H thì tương lai và cuộc sống sau này của cháu K sẽ không được đảm bảo.

Hiện nay, anh S đang làm công việc thầu xây dựng tại công ty tự nhân, thu nhập bình quân mỗi tháng 40.000.000 đồng. Do anh S làm tự do nên không thể

chứng minh thu nhập bình quân hàng tháng, do đó, anh S không có xác nhận thu nhập nộp cho Tòa án.

Anh S hiện đang thuê nhà và sinh sống tại số A ngách E Đ, tổ B, phường Đ, Thành phố Hà Nội. Anh S đã nộp cho Tòa án Hợp đồng thuê nhà.

Do đó, anh S không đồng ý giao con chung là cháu K cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Khi được nuôi con, anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Anh S không có ý kiến gì.

*** Theo lời trình bày của cháu Bùi Minh K (Con chung của chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S) trình bày:** Hiện nay cháu đang sinh sống cùng với bố và bà nội tại địa chỉ số A, ngõ A, ngách E Đ, phường Đ, Thành phố Hà Nội. Cháu mong muốn được về ở với mẹ vì mẹ cháu thường xuyên quan tâm, chăm sóc cháu, dạy cháu học bài, động viên, khích lệ cháu cố gắng trong học tập và cuộc sống, khi ở với mẹ cháu cảm thấy vui vẻ, an toàn và rất hạnh phúc hơn ở với bố.

*** Tại Công văn về việc phối hợp xác minh của Công an phường Đ, Thành phố Hà Nội trả lời:**

Anh Bùi Thế S, sinh năm 1976 có đăng ký thường trú tại địa chỉ P716 Nhà N KĐT Trung Hòa - N, phường Y, Thành phố Hà Nội. Hiện nay, anh S đang sinh sống tại địa chỉ số A, ngách E Đ, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

*** Tại Biên bản xác minh ngày 17/12/2025, Tổ T phường Đ, Thành phố Hà Nội (Nơi anh S đang sinh sống) cung cấp:**

Hiện nay, cháu K đang sinh sống cùng với anh S và bà nội cháu tại nhà thuê ở số A, ngách E Đ, phường Đ, Thành phố Hà Nội. Đến nay, Tòa án giải quyết yêu cầu của chị H đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn Tổ dân phố đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng, sự phát triển bình thường và tính ổn định của cháu K.

*** Tại Biên bản xác minh ngày 06/02/2026, Trưởng thôn T, xã T, Thành phố Hà Nội (Nơi chị H đang sinh sống) cung cấp:**

Chị Nguyễn Thu H hiện đang sinh sống thường xuyên tại nhà riêng của chị H tại thôn T, xã T, Thành phố Hà Nội cùng con trai là Vũ Minh Q, sinh năm 2006.

Quá trình chung sống tại địa chỉ trên, chị H và cháu Q luôn chấp hành tốt các quy định của địa phương, tham gia đầy đủ các hoạt động của Tổ dân phố. Hiện nay, chị H làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Bùi Minh K, trưởng thôn đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng của cháu K và điều kiện của bố mẹ cháu để giải quyết đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cháu K. Chị

Nguyễn Thu H vẫn thường xuyên đón cháu K về ở cùng chị tại nhà riêng của chị ở địa chỉ trên.

*** Tại phiên tòa hôm nay**

- Chị Nguyễn Thu H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và những lời khai đã trình bày tại Tòa án. Chị H đề nghị Tòa án giải quyết giao con chung là cháu K cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng do anh S không đủ điều kiện về kinh tế, thời gian để chăm sóc con, hơn nữa cháu K cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Khi nuôi con, chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

- Bị đơn là anh Bùi Thế S giữ nguyên ý kiến không đồng ý việc giao con chung là cháu K cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng do chị H không thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người mẹ. Khi nuôi con, anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

*** Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội có quan điểm:**

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của HĐXX và những người tham gia tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội thụ lý đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thu H đối với anh Bùi Thế S là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và thư ký đã thực hiện đúng các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 48, Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đúng thời hạn theo quy định Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại Chương XIV về phiên tòa sơ thẩm của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 81, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH quy định về án phí năm 2016:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu H về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung là cháu Bùi Minh K cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Bùi Thế S cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thu H có đơn khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Bùi Thế S có nơi ở hiện nay tại số A, ngách E Đ, phường Đ, Thành phố Hà Nội. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội theo quy định tại khoản 3 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên các đương sự vẫn không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 107/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S xác nhận có 01 con chung là cháu Bùi Minh K, sinh ngày 09/8/2015. Tại thời điểm ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu K cho anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng mỗi tháng.

Căn cứ vào lời khai của chị H trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị H sau khi ly hôn vẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, đồng thời thường xuyên quan tâm, chăm sóc, hỗ trợ con về vật chất và tinh thần. Đến nay, chị H xin thay đổi người trực tiếp nuôi con vì cho rằng anh S không còn đủ điều kiện trực tiếp nuôi con do không có thu nhập ổn định, chủ yếu để con cho bà nội trực tiếp chăm sóc. Bản thân anh S không quan tâm, nhiều lần mắng chửi, đánh con, thậm chí để người khác đánh con, gây ảnh hưởng đến nghiêm trọng đến tâm lý và sự phát triển của con. Trong khi đó, chị H có công việc, thu nhập ổn định, có chỗ ở và điều kiện chăm sóc, giáo dục con tốt hơn. Đồng thời, con chung cũng có nguyện vọng được ở với chị H. Do đó, chị H yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con.

Về phía anh S trình bày: Anh S không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị H, cho rằng hiện nay con chung đang sinh sống ổn định cùng anh S và gia đình bên nội, được chăm sóc đầy đủ, khỏe mạnh và học tập bình thường. Anh S trình bày bản thân là người trực tiếp nuôi con từ khi ly hôn đến nay, trong khi chị H không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng theo thỏa thuận. Anh S cho rằng chị H không đảm bảo điều kiện chăm sóc con đồng thời việc cấp dưỡng không đầy đủ thể hiện sự thiếu trách nhiệm. Ngoài ra, anh S cho biết hiện có công việc thu nhập và chỗ ở ổn định, đủ điều kiện để tiếp tục nuôi

đưỡng con. Do đó, anh S đề nghị Tòa án tiếp tục giao con chung là cháu K cho anh S nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn không phải là cố định mà có thể được thay đổi khi có căn cứ cho rằng việc thay đổi khi có căn cứ cho rằng việc thay đổi là cần thiết nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chưa thành niên.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi ly hôn, con chung hiện đang sinh sống cùng anh S. Tuy nhiên, trong quá trình trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh S chưa đảm bảo được điều kiện cần thiết cho sự phát triển toàn diện của con.

Xét về điều kiện nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử thấy rằng chị H có điều kiện ổn định hơn. Cụ thể, chị H có nhà ở riêng, công việc và thu nhập ổn định, có xác nhận thu nhập nộp cho Tòa án. Trong khi đó, anh S hiện đang thuê nhà để sinh sống, mặc dù anh S khai có thu nhập khoảng 40.000.000 đồng mỗi tháng nhưng không cung cấp được cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập thực tế. Ngoài ra, cháu K có nguyện vọng được ở với mẹ. Khi ở với mẹ H, cháu K thấy rất vui vẻ, hạnh phúc, được quan tâm, chăm sóc đầy đủ hơn. Xét thấy nguyện vọng của cháu K là chính đáng, phù hợp với tình trạng thực tế và cần được xem xét nhằm đảm bảo quyền lợi cho cháu K.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc thay đổi người trực tiếp nuôi con từ anh S sang chị H là cần thiết, phù hợp với Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình và đảm bảo tốt hơn quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu H: Giao con chung là cháu Bùi Minh K cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày 03/4/2026 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bùi Thế S có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thu H không yêu cầu anh Bùi Thế S cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Bùi Thế S cho đến khi có sự thay đổi khác.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 3 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thu H về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao con chung là cháu Bùi Minh K, sinh ngày 09/8/2015 cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày 03/4/2026 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bùi Thế S có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Bùi Thế S cho đến khi có sự thay đổi khác.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thu H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013737 ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thu H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thu H và anh Bùi Thế S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lại